

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN 2

*(Ban hành theo Quyết định số: 757/QĐ-ĐHLDXH ngày 25 tháng 4 năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động – Xã hội)*

1. Tên học phần: Nguyên lý kế toán 2; **Mã học phần:** NLK20122H

2. Số tín chỉ: 2TC (24,12, 60)

3. Trình độ: Sinh viên năm thứ 2 ngành Kế toán

4. Phân bổ thời gian:

- Lý thuyết: 24 tiết
- Thực hành: 12 tiết (Trong đó có 2 tiết kiểm tra)
- Tự học: 60 giờ

5. Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán 1

6. Mục tiêu của học phần

- Kiến thức:
 - + Trang bị cho người học kiến thức về các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung, các kiến thức về đo lường và tính giá liên quan đến hàng tồn kho, tài sản dài hạn....
 - + Trang bị nền tảng cơ sở cho nghiên cứu các môn học chuyên ngành khác
- Kỹ năng :
 - + Người học được trang bị khả năng nghiên cứu giải quyết các tình huống phát sinh trong kế toán trên cơ sở vận dụng các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung vào thực tiễn.
 - + Người học có khả năng vận dụng các kiến thức mang tính nguyên lý trong việc tiếp cận với thực tiễn kế toán bao gồm các công việc ghi nhận thông tin kế toán và trình bày thông tin trên Báo cáo tài chính .
- Thái độ :
 - + Người học cái nhìn tổng thể về nghề nghiệp kế toán và vai trò vị trí của kế toán trong hệ thống quản lý nói chung. Hiểu rõ hơn các công việc của kế toán gắn với từng phần hành cụ thể.
 - + Người học có nhận thức sâu sắc hơn về các đức tính cần có và cần phải trau dồi cũng như đạo đức nghề nghiệp của người kế toán.
 - + Củng cố hơn nữa phong cách, thái độ trong công việc: về tinh thần hợp tác, trợ giúp đồng nghiệp và việc tuân thủ các nguyên tắc, quy định trong công việc....

7. Mô tả vắn tắt nội dung học phần:

Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức sâu hơn về các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung và việc vận dụng các nguyên tắc này; Các kiến thức về

tính giá và đo lường công nợ, các nguyên tắc trong hạch toán hàng tồn kho, nợ ngắn hạn và tài sản dài hạn.

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Yêu cầu sinh viên có mặt trên lớp đảm bảo số giờ theo quy định
- Tích cực tham gia các hoạt động trên lớp
- Hoàn thành đúng hạn và có chất lượng các bài tập và bài kiểm tra, bài thảo luận và nhiệm vụ giáo viên giao nghiên cứu ở nhà
- Hoàn thành bài thi kết thúc học phần

9. Tài liệu học tập

[1]. PGS.TS. Nghiêm Văn Lợi, Giáo trình Nguyên lý kế toán, Nhà xuất bản tài chính, 2010.

[2]. PGS.TS. Nghiêm Văn Lợi, Bài tập Nguyên lý kế toán, Nhà xuất bản tài chính, 2010.

[3]. Bài giảng do giáo viên cung cấp

[4]. Bài tập do giáo viên cung cấp

[5]. Trường Đại học Lao động – Xã hội, Tài liệu dịch Nguyên lý kế toán, 2016

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

TT	Nội dung	Căn cứ đánh giá	Trọng số
1	Điểm đánh giá bộ phận	Giảng viên giảng dạy chủ động đánh giá trên cơ sở các nhiệm vụ mà sinh viên phải thực hiện theo quy định ở mục 8	40%
2	Thi kết thúc học phần	Thi kết thúc học phần được thực hiện theo quy định của trường	60%

11. Thang điểm:

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

+ Loại đạt

A+ (9,2 – 10); A (8,5 – 9,1): Giỏi

B+ (7,7 – 8,4); B (7,0 – 7,6): Khá

C+ (6,2 – 6,9); C (5,5 – 6,1): Trung bình

D+ (4,7 – 5,4); D (4,0 – 4,6): Trung bình yếu

+ Loại không đạt

F+ (2,0 – 3,9); F (dưới 2,0): Kém

12. Nội dung:

A. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

TT	Nội dung	Tài liệu	Phân bổ thời gian (tiết)					Tự học (giờ)
			Tổng số	LT	ThH/TL	BTL	KT	
1	Chương 1: Các khái niệm và nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung	[1], [2], [3], [4]	5	4	1			9
2	Chương 2: Đo lường và tính giá	[1], [2], [3], [4]	5	4	1			9
3	Chương 3: Kế toán hàng tồn kho	[3], [4], [5]	9	6	3			15
4	Chương 4: Nợ ngắn hạn và kế toán giá trị hợp lý	[3], [4], [5]	6	4	2			10
5	Chương 5: Kế toán tài sản dài hạn	[3], [4], [5]	9	6	3			15
6	Kiểm tra giữa kỳ		2		2			2
	Tổng cộng		36	24	12			60

Ghi chú: LT: Lý thuyết; ThH: Thực hành; TL: Thảo luận; BTL: Bài tập lớn.

B. Nội dung chi tiết

Chương 1: Các khái niệm và nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung

1.1. Các khái niệm và giả định kế toán

1.2. Các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung

Chương 2: Đo lường, tính giá và ghi nhận

2.1. Các vấn đề chung về tính giá

2.2. Đo lường và ghi nhận tài sản

2.3. Đo lường và ghi nhận nợ

Chương 3: Kế toán hàng tồn kho

3.1. Các vấn đề về quản lý có ảnh hưởng đến kế toán hàng tồn kho.

3.2. Thông tin về hàng tồn kho và ảnh hưởng của nó đến việc xác định thu nhập

3.3. Tính giá hàng tồn kho

3.4. Ảnh hưởng của các phương pháp tính giá hàng tồn kho đến thu nhập và thuế.

3.5. Kế toán hàng tồn kho

Chương 4: Nợ ngắn hạn và kế toán giá trị hợp lý

- 4.1. Kế toán nợ ngắn hạn
 - 4.1.1. Nợ ngắn hạn và các vấn đề về quản lý có liên quan đến nợ ngắn hạn
 - 4.1.2. Phân loại nợ ngắn hạn
 - 4.1.3. Phân biệt nợ tiềm tàng và cam kết
 - 4.1.4. Kế toán nợ ngắn hạn
- 4.2. Kế toán giá trị hợp lý
 - 4.2.1. Các phương pháp tiếp cận kế toán giá trị hợp lý
 - 4.2.2. Các ứng dụng trên cơ sở áp dụng giá trị hiện tại.

Chương 5: Kế toán Tài sản dài hạn

- 5.1. Tài sản dài hạn và các vấn đề của quản lý có liên quan đến kế toán tài sản dài hạn
- 5.2. Phân biệt chi phí được vốn hóa và chi phí tạo doanh thu
- 5.3. Các phương pháp tính khấu hao
- 5.4. Tính giá tài sản dài hạn
- 5.5. Kế toán tài sản dài hạn và khấu hao.
- 5.6. Kế toán tài sản vô hình.

13. Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy

Họ và tên	Học hàm, học vị	Chuyên môn
Phan Thị Thu Mai	Tiến sỹ	Kế toán
Nguyễn Thị Thanh Nga	Thạc sỹ	Kế toán
Vũ Thị Thê	Thạc sỹ	Kế toán
Nguyễn Thị Nga	Thạc sỹ	Kế toán
Nguyễn Văn Thụ	Thạc sỹ	Kế toán
Trần Thị Thu Thủy	Thạc sỹ	Kế toán
Hoàng Khánh Vân	Thạc sỹ	Kế toán
Phạm Thị Thanh Hòa	Thạc sỹ	Kế toán
Lê Thị Hương Trâm	Thạc sỹ	Kế toán
Nguyễn Thu Thảo	Thạc sỹ	Kế toán
Nghiêm Văn Lợi	PGS.TS	Kế toán
Bùi Thị Ngọc	Tiến sỹ	Kế toán

14. Hướng dẫn thực hiện chương trình

- Thời lượng của học phần: 2 TC được phân bổ 24 tiết lý thuyết, 12 tiết thực hành (trong đó có 2 tiết kiểm tra, 2 tiết thảo luận).
- Sinh viên sẽ phải kiểm tra 01 bài, hoàn thành 01 bài thảo luận, hoàn thành các nhiệm vụ ở mục 8.
- Giảng viên cần chuẩn bị đầy đủ giáo án, bài giảng, tài liệu tham khảo trước khi lên lớp. Áp dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy phù hợp với môn học, thực

hiện đúng các quy định trong quy chế đào tạo và quản lý sinh viên hiện hành do trường Đại học Lao động – Xã hội và Bộ giáo dục ban hành.

- Chương trình sẽ được rà soát chỉnh sửa khi có thay đổi tối thiểu 3 năm/ 1 lần.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Hà Xuân Hùng